TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 22 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng N**

Trụ sở chính: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường G, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Nguyễn Ngọc L – Giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh N1.

Địa chỉ: A T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường T, tỉnh Khánh Hòa).

- *Bị đơn*: Ông **Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H**

Địa chỉ: 53 A H, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, tỉnh Khánh Hòa).

Đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị Mai H: Ông Huỳnh T, địa chỉ: 53 A H, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, tỉnh Khánh Hòa)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

Tính đến ngày 14/7/2025, ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H còn nợ cho Ngân hàng N số tiền gốc, lãi của các hợp đồng tín dụng 4701-LAV-202300480 và 4701-LAV-202300481 ngày 12/12/2023 là **9.817.565.374đ** (*chín*

tỷ tám trăm mười bảy triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn ba trăm bảy mươi tư đồng), trong đó: Nợ gốc: 9.223.000.000đ (*chín tỷ hai trăm hai mươi ba triệu đồng)*; lãi trong hạn là 486.825.523đ (*bốn trăm tám mươi sáu triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi ba đồng);* lãi quá hạn là 98.105.373đ (*chín mươi tám triệu một trăm linh năm nghìn ba trăm bảy mươi ba đồng)*; lãi chậm trả là 9.634.477đ (*chín triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng).*

Chậm nhất đến ngày 05/8/2025, ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H phải trả cho Ngân hàng N số tiền gốc, lãi nêu trên và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/7/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Sau khi ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H trả hết nợ, Ngân hàng N phải trả lại cho ông Huỳnh Thanh G chứng nhận quyền sử dụng đất số CN11006 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố N cấp ngày 14/11/2023 cho ông Huỳnh T.

Trường hợp ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ theo thời hạn cam kết trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 4701.2023.195/HĐTC ngày 11/12/2023 để thu hồi toàn bộ các khoản nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 853, tờ bản đồ số 1 tại thôn P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường T, tỉnh Khánh Hòa) đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thành phố N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN11006 ngày 14/11/2023 cho ông Huỳnh T.

2.2 Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Ngân hàng N đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H phải hoàn lại cho Ngân hàng N số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*).

2.3. Về án phí: Ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Mai H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 58.908.783đ (*Năm mươi tám triệu chín trăm linh tám nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng*).

H1 lại cho Ngân hàng N 58.729.000đ (*năm mươi tám triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004061 ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quỳnh Trang